UBND HUYỆN DIỄN CHÂU

LIÊN PHÒNG TCKH- GD&ĐT

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Về việc tổng hợp các khoản thu dịch vụ theo Nghị Quyết 31/2020 trong năm học 2024- 2025 của Trường Tiểu học Diễn Bích như sau:

Hôm nay, và lúc 15h ngày 11/10/2024, tại Phòng Giáo dục và Đào tạo chúng tôi gồm:

1. Đại diện Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Ông : Mai Ngọc Long - Trưởng phòng
- Bà : Lê Thị Thanh Tâm - Chuyên viên
- Bà : Phạm Thị Bích Lựu - Chuyên viên

2. Đại diện Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Bà : Trần Thị Thân - Phó trưởng phòng
- Bà : Phạm Thị Bảo Anh - Chuyên viên

3. Đại diện Trường Tiểu học Diễn Bích

- Bà: Cao Thị Thu Hiền - Hiệu trưởng
- Bà: Trương Khánh Hoa - Kế toán

B. Nội dung làm việc

I. Các căn cứ triển khai thực hiện

- Nghị Quyết 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về việc quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục công lập; mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Nghị Quyết15/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh;

- Công văn số 1966/SGD&ĐT-KHTC ngày 05/09/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn công tác quản lý thu, chi năm học 2024 - 2025 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Tờ trình số 71/TTr- THDB ngày 9 tháng 10 năm 2024 của trường Tiểu học Diễn Bích về việc đề xuất mức thu các khoản thu dịch vụ theo Nghị quyết 31/2020-NQ-HĐND năm học 2024- 2025 của trường Tiểu học Diễn Bích và các hồ sơ đơn vị cung cấp đến ngày 10/10/2024

II. Nội dung thực hiện:

- Tổng hợp các khoản thu dịch vụ theo Nghị quyết 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về việc quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục công lập; mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An

C. Kết quả làm việc như sau:

Sau khi kiểm tra hồ sơ của trường Tiểu học Diễn Bích về việc đề xuất các mức thu dịch vụ cho năm học 2024- 2025; Liên phòng Giáo dục và Đào tạo- Tài chính Kế hoạch đã xem xét và tổng hợp khoản thu dịch vụ năm học 2024-2025 cho trường Tiểu học Diễn Bích như sau:

1. Tổ chức bán trú trong các cơ sở giáo dục công lập.

Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu theo NQ 31/2020	Mức thu tại đơn vị
1.1. Thu để chi trả tiền thuê khoán người nấu ăn và chi phí bán trú cho các cấp học	đồng/HS/tháng	200.000	110.000
1.2. Thu để chi trả tiền thuê khoán người nấu ăn và chi phí bán trú cho các cấp học	đồng/HS/tháng	200.000	130.000
1.3. Thu để mua sắm vật dụng dùng chung và đồ cá nhân cho học học sinh bán trú, trong đó:			

Được quét bằng CamScanner

- Mua sắm vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú đối với học sinh mới tuyển hoặc trang bị lần đầu.	đồngđ/HS/năm học	300.000	130.000
- Mua sắm vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú bị hư hỏng, thay thế những năm tiếp theo	đồngđ/HS/tháng	150.000	

2. Dịch vụ phục vụ học sinh

Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu theo NQ 31/2020	Mức thu do đơn vị đề xuất
1.1. Phù hiệu, thẻ học sinh; sổ liên lạc điện tử			
- Phù hiệu học sinh			
Sổ liên lạc điện tử	đồng/HS/năm học	100.000	
1.1. Học phẩm phục vụ thi, kiểm tra:			
- Phô tô đề kiểm tra học kỳ lớp 1,2,3	đồng/HS/năm học	60.000	18.000
- Phô tô đề kiểm tra học kỳ lớp 4,5	đồngHS/năm học	60.000	27.000

Trên đây là kết quả tổng hợp các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025 theo Nghị Quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An của trường tiểu học Diễn Bích. Đề nghị đơn vị tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và nhà nước về công tác thu chi trong trường học về mức thu Nghị Quyết 31/2020-NQ-HĐND, sử dụng và quyết toán các khoản theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 1966/SGD&ĐT-KHTC ngày 05/09/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc hướng dẫn công tác quản lý thu, chi năm học 2024- 2025 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Cuối năm học đơn vị thực hiện làm báo cáo quyết toán các khoản thu, chi trong năm học theo quy định hiện hành. Đồng thời gửi báo cáo quyết toán cho Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10 tháng 6 năm 2025.
- Thực hiện nộp các nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước theo quy định.
- Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

ĐẠI DIỆN TRƯỜNG TIỂU HỌC DIỄN BÍCH

KẾ TOÁN	HIỆU TRƯỞNG
Trương Khánh Hoa	Cao Thị Thu Hiền

ĐẠI DIỆN PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHUYÊN MÔN	KẾ TOÁN	TRƯỞNG PHÒNG
Vũ Duy Nhuệ	Lê Phị Thanh Tâm	Mai Ngọc Long

ĐẠI DIỆN PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CHUYÊN VIÊN	PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Phạm Thị Bảo Anh	Trần Thị Thân

Được quét bằng CamScanner

PHÒNG GD&ĐT DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TIỂU HỌC DIỄN BÍCH

DỰ TOÁN
SỐ LƯỢNG CON ĐIỂM QUY CHUẨN THEO THÔNG TƯ 27/2020/TT-BGD ĐỂ PHÔ TÔ BÀI CHO HỌC SINH
Năm học 2024-2025

1. PHẦN THU

TT	Khối, lớp	Số học sinh đăng ký pô tô bài kiểm tra	Số tiền/em/năm học	Thành tiền
1	Khối lớp 1	253	18.000	**4.554.000**
2	Khối lớp 2	253	18.000	**4.554.000**
3	Khối lớp 3	237	18.000	**4.266.000**
4	Khối lớp 4	228	27.000	**6.156.000**
5	Khối lớp 5	260	27.000	**7.020.000**
Cộng tổng:		**1231**		**26.550.000**

(Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)

2. PHẦN CHI

Môn	Lớp	HỌC KỲ 1			HỌC KỲ 2		KSCL	Số tờ/Học sinh	Tổng số tờ/Khối	Giá tiền 2 mặt	Tổng tiền
		Sĩ số HS	KTG.KỲ	KTC.KỲ	KTG.KỲ	KTC.KỲ					
			SL	SL	SL	SL	SL				
Toán	Lớp 1	253		1		1	1	3	759	800	607.200
	Lớp 2	253		1		1	1	3	759	800	607.200
	Lớp 3	237		1		1	1	3	711	800	568.800
	Lớp 4	228	1	1	1	1	1	5	1140	800	912.000
	Lớp 5	260	1	1	1	1	1	5	1300	800	1.040.000
Tiếng Việt	Lớp 1	253		2		2	2	6	1518	800	1.214.400
	Lớp 2	253		2		2	2	6	1518	800	1.214.400
	Lớp 3	237		2		2	2	6	1422	800	1.137.600

Được quét bằng CamScanner

	Lớp 4	228	2	2	2	2	2	10	2280	800	1.824.000
	Lớp 5	260	2	2	2	2	2	10	2600	800	2.080.000
Tiếng anh	Lớp 1	253		4		4	4	12	3036	800	2.428.800
	Lớp 2	253		4		4	4	12	3036	800	2.428.800
	Lớp 3	237		5		5	4	14	3318	800	2.654.400
	Lớp 4	228		4		4	4	12	2736	800	2.188.800
	Lớp 5	260		2		2	4	8	2080	800	1.664.000
Tin học	Lớp 3	237		1		1		2	474	800	379.200
	Lớp 4	228		1		1		2	456	800	364.800
	Lớp 5	260		1		1		2	520	800	416.000
Công nghệ	Lớp 3	237		1		1		2	474	800	379.200
	Lớp 4	228		1		1		2	456	800	364.800
	Lớp 5	260		1		1		2	520	800	416.000
Khoa học	Lớp 4	228		1		1		2	456	800	364.800
	Lớp 5	260		1		1		2	520	800	416.000
Lịch sử và địa lý	Lớp 4	228		1		1		2	456	800	364.800
	Lớp 5	260		1		1		2	520	800	416.000
			6	**44**	**6**	**44**		**135**	**33.065**		**26.452.000**

Tổng hợp:

1.Tổng số HS lớp 1:	253	em	**4.250.400 đồng**	**16.800 đồng**
2.Tổng số HS lớp 2:	253	em	**4.250.400 đồng**	**16.800 đồng**
3.Tổng số HS lớp 3:	237	em	**5.119.200 đồng**	**21.600 đồng**
4.Tổng số HS lớp 4:	228	em	**6.384.000 đồng**	**28.000 đồng**
5.Tổng số HS lớp 5:	260	em	**6.448.000 đồng**	**24.800 đồng**
	1231		***26.452.000***	

Diễn Bích, ngày tháng năm 2024

CHUYÊN MÔN	KẾ TOÁN	HIỆU TRƯỞNG
Lê Văn Hưng	Trương Khánh Hoa	Cao Thị Thu Hiền

TRƯỜNG TIỂU HỌC DIỄN BÍCH

Được quét bằng CamScanner